

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỦA CƯ DÂN TẠI CÁC KHU CHUNG CƯ

(Nghiên cứu trường hợp 03 khu chung cư ở Hà Nội)

EVALUATING THE LEVEL OF SATISFACTION
TO IMPROVE THE LIFE QUALITY OF RESIDENTS IN APARTMENT AREAS

Ths. Nguyễn Hồng Giang**

Tóm tắt: Trong thập niên gần đây, lựa chọn mua căn hộ chung cư đã bắt đầu trở thành trào lưu của người dân ở các đô thị, đặc biệt nhóm cư dân trẻ. Khi lựa chọn căn hộ chung cư, các cư dân trẻ chú trọng đến tiêu chí: Tiện ích trong khu và ngoài khu, ưu thế về vị trí, thiết kế căn hộ, giá cạnh tranh, chất lượng sống. Bên cạnh đó, các quan hệ xã hội, quan hệ cộng đồng cũng là một yếu tố không bị họ xem nhẹ. Bài báo nghiên cứu thực trạng 03 khu chung cư để đánh giá mức độ hài lòng của cư dân sinh sống tại các khu chung cư nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân và đảm bảo an sinh xã hội.

Từ khóa: Chất lượng, dịch vụ, quản lý, vận hành, cuộc sống, cư dân, nhà chung cư.

Abstract: In recent decades, the choice of buying apartments has become a trend among people in urban areas, especially young residents. When choosing an apartment, they pay attention to such criteria as: amenities in and outside the area, the location advantages, the apartment design, the competitive price and the quality of life. Besides, social relations and community relations are also factors that the young residents do not ignore. This article studies the status of 3 apartment complexes to evaluate the level of satisfaction of residents living in the apartment buildings in order to improve the quality of life for the residents and ensure social security.

Key words: quality, service, manage, operate, life, residents, apartment buildings

Nhận bài ngày 20/6/2023, chỉnh sửa ngày 10/7/2023, chấp nhận đăng ngày 25/8/2023.

1. Thực trạng tại 03 khu chung cư trong địa bàn nghiên cứu

- Chung cư CT5, xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì: Nằm trên ranh giới hành chính xã Tân Triều, huyện Thanh Trì cao 30 tầng với tổng số 840 căn hộ diện tích từ 56-125m². Chủ đầu tư dự án chung cư CT5 Xa La, Xí nghiệp xây dựng số 1 Lai Châu được bàn giao và đưa từ cuối năm 2012, đầu năm 2013.



Email: giangnh@hau.edu.vn

*ĐH Kiến trúc Hà Nội

- Khu nhà chung cư *Xây lắp điện 1 Hà Đông (PCC1 Hà Đông)*: Được xây dựng trên khu đất rộng 8.814m² tại phường Phú Lương, quận Hà Đông, Hà Nội do CTCP Xây lắp điện 1 (PCC1) làm chủ đầu tư. Chung cư PCC1 Hà Đông đại diện loại hình nhà ở thương mại giá hợp lý, đón được gói vay hỗ trợ 30 nghìn tỷ; có quy mô một cụm nhà chung cư (4 tòa chung cư); diện tích căn hộ 49-67m²; giá bán khởi điểm 16 triệu đồng/m²; bàn giao đưa vào sử dụng cuối 2015 đầu năm 2016.



- Khu nhà ở xã hội *The Vesta Phú Lãm*: Nằm trên ranh giới hành chính Phường Phú Lãm, Hà Đông, cách đường quốc lộ 6 khoảng 800m và tiếp giáp với đường quốc lộ 21B, bắt đầu mở bán căn hộ từ năm 2015 do chủ đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư Hải Phát và bàn giao những căn hộ đầu tiên cho cư dân vào ở từ tháng 01 năm 2018.



- Chung cư *The Vesta đại diện cho loại hình nhà ở xã hội*; có quy mô một nhóm nhà ở (8 tòa chung cư) có quy hoạch hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ (hạt nhân là trường mầm non); diện tích căn hộ từ 48-69m²; giá bán khởi điểm dưới 15 triệu đồng/m² bàn giao đưa vào sử dụng đầu năm 2018.

2. Đánh giá của cư dân về điều kiện sống ngoài căn hộ

Khảo sát cho thấy các tiêu chí mà cư dân lựa chọn khu nhà để sở hữu rất đa dạng, bao gồm nhiều tiêu chí để lựa chọn. Một trong các tiêu chí hàng đầu là khu nhà phải có cơ sở hạ tầng kỹ thuật tốt, nhiều tiện ích thuận tiện cho cuộc sống, với hơn 85% người ghi nhận. Tiếp đến là tiêu chí khu ở nằm gần trường học, nhà trẻ, với 80% người khẳng định. Với các hộ gia đình trẻ, gia đình hạt nhân đang có con trong độ tuổi học phổ thông, nên tiêu chí này rất được cư dân coi trọng khi quyết định lựa chọn chỗ ở.

Tiếp đến là tiêu chí khu nhà gần bệnh viện để thuận tiện cho việc khám chữa bệnh khi cần thiết, chiếm hơn 70% người trả lời. Khoảng hơn 50% người cho biết họ lựa chọn khu nhà là bởi được chính sách của nhà nước cho vay với lãi suất ưu đãi. Cư dân được vay đến 70% giá trị căn hộ với lãi suất cố định 5%, và thời gian vay trả góp trong vòng 15 năm. Như vậy, chính sách

hỗ trợ của Nhà nước đã góp phần giải quyết vấn đề nhà ở cho nhóm cư dân trẻ, giúp họ an cư lạc nghiệp, như một yếu tố của chính sách an sinh xã hội.

Biểu đồ: Tiêu chí lựa chọn khu ở của cư dân



Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Ngoài ra, môi trường sống tốt và khu nhà có hệ thống hạ tầng xã hội đầy đủ như chợ, siêu thị hay cả hàng tạp hóa cũng là những tiêu chí được cư dân ưu tiên xem xét khi quyết định mua nhà, với khoảng 65% người trả lời. Những tiêu chí lựa chọn nơi ở này của cư dân là rất hữu ích cho các nhà đầu tư và các đơn vị tư vấn thiết kế kiến trúc quy hoạch, khi đề xuất các phương án quy hoạch, thiết kế, đầu tư xây dựng các khu ở tương lai.

Biểu đồ: Điều cư dân e ngại khi lựa chọn khu ở



Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Khi được hỏi những yếu tố nào khiến gia đình e ngại khi lựa chọn khu ở, hơn 90% người được hỏi nói đến hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu ở xuống cấp. Kế tiếp là 73% người trả lời rất lo lắng về vấn đề tiếng ồn và ô nhiễm môi trường sống như ô nhiễm không khí, ô nhiễm rác thải, nước thải của khu ở nếu có. Bên cạnh đó cư dân cũng rất e ngại về vấn đề môi trường xã hội của khu ở không tốt như vấn đề trộm cắp, nghiện hút sẽ làm ảnh hưởng đến con cái và cuộc sống của gia đình họ, chiếm hơn 73% người trả lời.

Đặc biệt, gần 40% người được hỏi cho biết họ sẽ gặp khó khăn khi đưa ra quyết định mua căn hộ mà không nhận được hỗ trợ lãi suất vay trả góp từ Nhà nước. Điều này cho thấy người dân rất quan tâm đến các chính sách hỗ trợ mua nhà của Nhà nước. Họ coi chính sách hỗ trợ vay vốn mua nhà trả góp với lãi suất thấp của Nhà nước sẽ giúp họ có cơ hội “đổi đời” khi mua được căn hộ trả góp với chi phí hợp lý. Hàng tháng, cư dân chỉ phải trả một khoản tiền lãi và một phần tiền gốc khoản vay tương đương với chi phí đi thuê nhà trên thực tế. Nhưng sau 15 năm tất toán khoản vay, họ sẽ chính thức trở thành “chủ sở hữu” căn hộ hiện nay.

Khảo sát cũng cho thấy chỉ có khoảng 1/3 số người được hỏi (khu The Vesta) băn khoăn khi lựa chọn khu ở “xa nơi làm

việc” và “khó bán” do bị gắn mác nhà ở “thu nhập thấp” hay “nhà ở xã hội”. Điều này là dễ hiểu trong tình hình giao thông của thành phố Hà Nội thường xuyên tắc nghẽn trong giờ cao điểm. Hơn nữa, nhà nước cũng có những quy định về việc sang bán chuyển nhượng “nhà ở xã hội” vay mua trả góp sẽ chỉ được sang bán, chuyển nhượng sau 5 năm sử dụng.

2. Đánh giá của cư dân về quan hệ xã hội tại khu ở

Để tìm hiểu đánh giá của người sở hữu các căn hộ chung cư tại 3 khu ở về các quan hệ xã hội trong khu ở, nghiên cứu đã xây dựng câu hỏi ma trận gồm 13 tiêu chí và sử dụng một thang đo Likert 5 điểm từ “Rất hài lòng” đến “Rất không hài lòng”, tương ứng từ 5 điểm đến 1 điểm. Sau khi tính ra điểm trung bình, sẽ xếp loại các tiêu chí. Cách tính điểm trung bình như sau:

$X = \frac{\text{Tổng (số người chọn từng đáp án X điểm tương ứng) / Tổng số NTL.}$ Kết quả được thể hiện ở Bảng sau:

Bảng 4.10: Mức độ hài lòng của cư dân về môi trường (quan hệ) xã hội tại khu ở

Tiêu chí	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	N	Điểm trung bình
1. Hàng xóm	0	0	47	226	133	406	4,21
2. Tổ dân phố	0	1	109	280	16	406	3,77
3. Công tác quản lý tòa nhà	0	2	134	262	8	406	3,68
4. Dịch vụ trông giữ xe, thu gom rác	0	30	292	75	9	406	3,16
5. Hệ thống phòng cháy chữa cháy	0	8	316	71	9	404	3,2
6. Khu vui chơi, giải trí công cộng	4	159	104	94	45	406	3,04
7. Cây xanh và vệ sinh môi trường xung quanh	4	165	104	88	45	406	3,01
8. An ninh trật tự	0	11	307	77	9	404	3,21
9. An toàn tòa nhà (cầu thang, thang máy, lối thoát hiểm, cửa sổ, ban công...)	0	13	294	89	9	405	3,23
10. Khoảng cách đến trường học của trẻ em	0	4	65	315	19	403	3,87
11. Khoảng cách đến nơi làm việc	0	14	155	228	9	406	3,57
12. Cấp điện, cấp nước, nước thải sinh hoạt	0	10	122	265	9	406	3,67
13. Điện thoại, kết nối internet, truyền hình cáp	0	0	91	305	9	405	3,8

Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Trong số 13 tiêu chí được xếp loại, tiêu chí nhận được đánh giá cao nhất là “Hàng xóm” với điểm trung bình là 4,21 điểm. Đây cũng là tiêu chí duy nhất không có đại diện hộ gia đình nào đánh giá tiêu cực. Đúng thứ 2 là tiêu chí về “Khoảng cách đến trường học của trẻ em” với 3,87 điểm. Tiêu chí đứng thứ 3 là “Điện thoại, kết nối internet, truyền hình cáp” với 3,8 điểm. Tiêu chí đứng thứ 4 là “Tổ dân phố”

Có 2 tiêu chí cùng có điểm trung bình cao thứ 5,6 là “Công tác quản lý tòa nhà” và “Cấp điện, cấp nước, nước thải sinh hoạt”. Các tiêu chí xếp thứ hạng từ 7 -10 lần lượt là An toàn tòa nhà (cầu thang, thang máy, lối thoát hiểm, cửa sổ, ban công...); Khoảng cách đến nơi làm việc.

Tiêu chí nhận được đánh giá thấp nhất trong số 13 tiêu chí đưa ra là “Cây xanh và vệ sinh môi trường xung quanh” với điểm trung bình là 3,04 điểm; “Khu vui chơi, giải trí công cộng” với điểm trung bình là 3,01. Đây cũng là tiêu chí nhận được nhiều đánh giá “Không hài lòng” nhất.

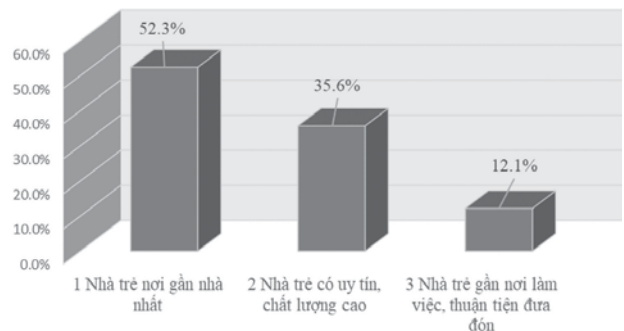
Một đặc trưng nổi bật được phát hiện khi phân tích mức độ hài lòng của người dân sống tại các khu ở là họ đang có một môi trường xã hội rất thân thiện. Với tiêu chí hàng xóm và tổ dân phố đều có điểm trung bình khá cao, cao nhất là yếu tố hàng xóm. Hai tiêu chí này không có đánh giá tiêu cực. Điểm này cũng khá tương đồng với đánh giá của người trả lời trong nhận định về mối quan hệ với hàng xóm xung quanh khi có trên 50% người trả lời cho rằng có mối quan hệ thân thiết với hàng xóm quanh. Còn lại 11,6% người trả lời cho rằng họ có một mối quan hệ bình thường với hàng xóm xung quanh.

3. Đánh giá và lựa chọn của cư dân với các dịch vụ tại khu ở

- *Dịch vụ giáo dục và chăm sóc trẻ em*

Có 264 người, chiếm 65% trong mẫu đang có con trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo. Trong số đó, hơn 50% người trả lời cho biết, gia đình họ lựa chọn gửi con tại nhà trẻ gần nhà nhất cho thuận tiện. Những nhà trẻ nằm gần được xem là những trường đúng tuyến trong khu vực xã, phường nơi có nhà chung cư. Ngược lại, có khoảng hơn 35% người trả lời cho biết gia đình họ lựa chọn gửi con tại các “nhà trẻ uy tín, có chất lượng cao” - thường là những nhà trẻ do tư nhân đầu tư và quản lý. Số còn lại chiếm khoảng hơn 10% người trả lời cho biết gia đình họ lựa chọn các nhà trẻ gần nơi làm việc để thuận tiện cho việc đưa đón con.

Biểu đồ: Tỷ lệ lựa chọn nơi gửi trẻ của cư dân trong khu ở

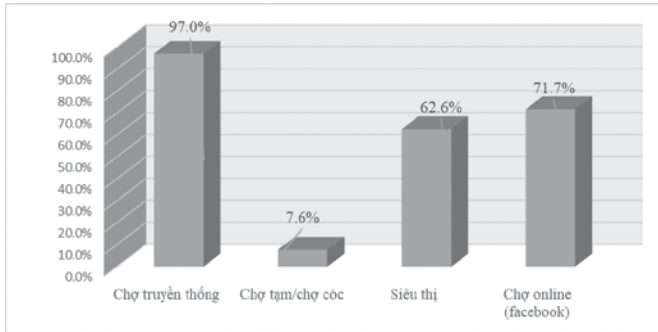


Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

- *Dịch vụ mua sắm nhu yếu phẩm*

Về thói quen mua sắm nhu yếu phẩm hàng ngày, khảo sát cho thấy 97% người trả lời cho biết họ thường đến các chợ truyền thống để mua nhu yếu phẩm hàng ngày cho gia đình. Thực tế thì cả ba khu ở được khảo sát đều nằm ở các khu vực ngoại ô, nơi tiếp giáp với các làng xã mới được chuyển thành phường, do vậy các chợ truyền thống tại các khu vực này đều đã tồn tại từ rất lâu và đang hoạt động rất nhộn nhịp và hiệu quả.

Biểu đồ: Lựa chọn của cư dân về nơi mua nhu yếu phẩm hàng ngày



Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Kế tiếp, hơn 70% người từng mua hàng trên “chợ online” của khu nhà chung cư. Đây là loại hình “chợ” mới xuất hiện tại các khu chung cư trong những năm gần đây trên các mạng xã hội như Facebook hay Zalo. Cư dân nhà chung cư có thể vào “chợ online” để trao đổi mua bán tất cả các loại sản phẩm từ rau củ quả, thực phẩm cho đến mỹ phẩm hay thời trang với giá cả phải chăng và có thể được ship hàng đến tận cửa căn hộ nếu có nhu cầu.

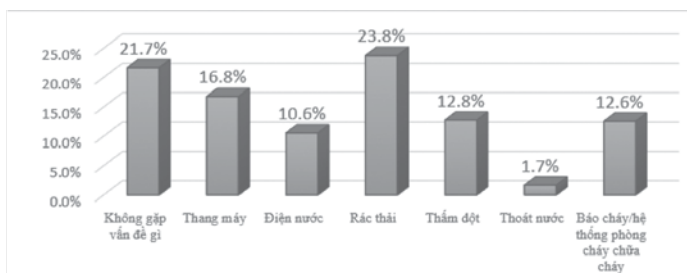
Có hơn 60% người được hỏi đi các “siêu thị” hay cửa hàng tự chọn để mua nhu yếu phẩm hàng ngày. Thực tế ở hầu hết các khu chung cư đều có những quầy hàng, kios kinh doanh thương mại, siêu thị để phục vụ nhu cầu về nhu yếu phẩm hàng ngày của cư dân. Đáng chú ý là chỉ có một số ít (khoảng 7%) người trả lời cho biết, họ có mua nhu yếu phẩm hàng ngày ở các chợ cóc, chợ tạm, dù nguồn gốc xuất xứ hàng hóa và thực phẩm ở đây không rõ ràng.

Khảo sát cho thấy cư dân phàn nàn nhiều về hai dịch vụ còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân, đó là chỗ gửi ô tô (52%) và chỗ vui chơi cho trẻ em. Tại chung cư The Vesta, mỗi tòa nhà 18 tầng chỉ có 1 tầng hầm để ô tô, xe máy cho tổng số 272 căn hộ. Nhưng chủ đầu tư chỉ bố trí 20 chỗ để ô tô vì cho rằng đây là khu “nhà ở xã hội” tức là khu nhà của những người “thu nhập thấp” nên không cần phải bố trí quá nhiều chỗ để xe ô tô.

- Về dịch vụ kỹ thuật (cấp điện, nước, thu gom rác thải, PCCC...)

Mức độ hài lòng về khu ở của cư dân được đánh giá thông qua chất lượng cung cấp các dịch vụ về kỹ thuật (cấp điện, nước, thu gom rác thải, PCCC...) của đơn vị quản lý vận hành khu nhà ở.

Biểu đồ: Tỷ lệ đánh giá của cư dân về các trục trặc kỹ thuật trong khu ở



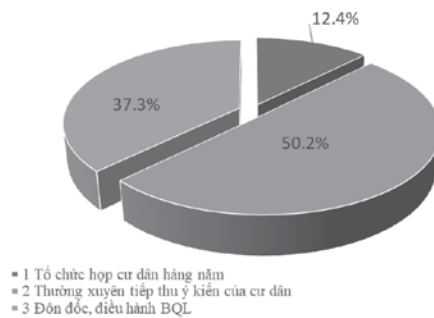
Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Tỷ lệ các gia đình gặp trục trặc về kỹ thuật của các khu nhà đều ở mức tương đối thấp. Cao nhất 23,8% gặp trục trặc về (xử lý) rác thải; 26,8% thấy có trục trặc về thang máy; 10% trục trặc về điện nước, phòng cháy, và chỉ có 1,7 % nhận thấy có trục trặc về thoát nước.

- Đánh giá của cư dân về vấn đề quản lý khu chung cư

Hiện nay, theo quy định của Nhà nước công tác quản lý vận hành nhà chung cư phải được một đơn vị chuyên nghiệp quản lý vận hành. Theo đó, Ban quản trị là đại diện của các chủ sở hữu và sử dụng nhà chung cư bầu tại Hội nghị nhà chung cư. Ban quản trị nhà chung cư hoạt động còn nhiều hạn chế, thiếu chuyên nghiệp do năng lực cũng như sự phức tạp trong thiết kế của các tòa nhà.

Biểu đồ: Đánh giá của cư dân về vai trò của Ban quản trị



Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Hiện tại, hầu hết các khu nhà chung cư đều có những mâu thuẫn, tranh chấp về diện tích chung riêng, tranh chấp về phí bảo trì 2%, mâu thuẫn giữa cư dân với Ban quản lý, Ban quản trị và Chủ đầu tư xảy ra thường xuyên. Nhiều khu Ban quản trị không tổ chức họp Hội nghị cư dân thường niên, hoặc có tổ chức thì cũng không đạt số lượng người tham dự nên rất khó thông qua kế hoạch cũng như kinh phí bảo trì hàng năm. Tại 3 khu nhà ở được khảo sát, khoảng 50% người được hỏi cho biết Ban quản trị thường xuyên tiếp thu ý kiến của cư dân để đôn đốc đơn vị quản lý vận hành giải quyết các vướng mắc của cư dân trong quá trình sinh sống tại khu nhà và gần 40% cho biết Ban quản trị nhà thường xuyên đôn đốc điều hành Ban quản lý trong công tác quản lý vận hành nhà chung cư - đó là những dấu hiệu tốt về hoạt động quản lý các khu ở.

Biểu đồ: Ý kiến cư dân về các dịch vụ còn thiếu trong khu ở



Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Trong khi đó, theo tiêu chuẩn thiết kế nhà chung cư thì cần phải có từ 45 đến 68 chỗ đỗ xe ô tô cho mỗi tòa nhà chung cư nói trên (theo QCVN 04/2021/BXD). Tại chung cư CT5 Tân Triều, có bố trí 1 tầng hầm để xe máy và 1 tầng hầm để xe ô tô. Nhưng khi bàn giao nhà thì chủ đầu tư đã tự ý thay đổi thiết kế và cắt bỏ hạng mục tầng hầm để xe ô tô. Kết quả là người dân đã hình thành bãi để xe ô tô tự phát tại các khu vực sân trống xung quanh nhà chung cư như hiện nay. Còn tại chung cư PCC1 Hà Đông với 4 tòa chung cư cao 15 tầng, theo thiết kế cũng không bố trí tầng hầm dành cho ô tô, chủ đầu tư chỉ bố trí được khoảng 40-50 chỗ đỗ xe trên các sân trong khu nhà chung cư. Hiện cư dân ở 3 khu nhà này có trên 200 xe ô tô, dẫn đến tình trạng đỗ xe tràn lan trên các đường nội bộ và các khoảng sân trống còn lại trong khu nhà. Tình hình này đang gây nên nhiều bức xúc, thậm chí xung đột giữa chủ đầu tư với cư dân và đơn vị quản lý vận hành các khu nhà chung cư hiện nay.

- Cách phản ánh của cư dân với các vấn đề của Khu ở

Bảng: Cách thức cư dân phản ánh những vấn đề bức xúc tại khu ở

Phản ánh của cư dân	N	Tỷ lệ (%)
Viết ý kiến, kiến nghị bằng văn bản gửi tới các cơ quan chức năng và các cấp có thẩm quyền	5	0,6
Bày tỏ ý kiến qua bài viết gửi tới các phương tiện facebook, mạng xã hội, group zalo	230	28,1
Phát biểu trong các cuộc họp chính thức tại nơi cư trú	203	24,8
Trao đổi và tranh luận, phản nản về các vấn đề này với bạn bè, người thân	259	31,7
Không làm gì vì không quan tâm	105	12,8
Không làm gì vì không tin là có thể giải quyết được các vấn đề này	16	2,0
	818	100,0

Nguồn: Tác giả - Nguyễn Hồng Giang, 2022

Trong các Nhóm cư dân tại 3 khu đều có thành viên của Ban quản lý tòa nhà, Ban quản trị tòa nhà tham gia. Tại chung cư CT5 Tân Triều còn có nhóm trưởng tầng để thường xuyên vào nắm bắt thông tin cũng như triển khai các công việc tại khu ở. Đây được cho là kênh thông tin khá hiệu quả trong việc nhận phản

hồi ý kiến của cư dân. Tuy nhiên, tỷ lệ cư dân lựa chọn phương án không quan tâm chiếm 12,8%.

Như vậy, ở cả ba khu nhà chung cư được khảo sát còn khá nhiều bất cập trong việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế quy hoạch về chỗ đỗ xe ô tô và bố trí chỗ vui chơi cho trẻ. Đặc biệt là việc chủ đầu tư tự ý thay đổi, điều chỉnh thiết kế xây dựng cần phải được thanh kiểm tra và giám sát chặt chẽ hơn nữa sau khi phê duyệt dự án đầu tư.

Kết luận

Nâng cao chất lượng cuộc sống cư dân, tạo điều kiện thuận lợi để người dân có thể tiếp cận và có nơi ở phù hợp với nhu cầu và điều kiện kinh tế cũng là một trong những chủ trương lớn của Nhà nước nhằm hướng đến giải quyết an sinh xã hội. Từ những khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân tại 3 chung cư ở Hà Nội, cần có giải pháp để nâng cao hơn nữa mức độ hài lòng của cư dân tại chung cư nói chung và chung cư dành cho người có thu nhập thấp nói riêng. Việc làm đó đến từ cơ chế chính sách cho tới các chủ đầu tư và những cư dân sinh sống tại chung cư. Các chính sách của Chính phủ cần được tuyên truyền rộng rãi để người dân yên tâm đồng thời đối tượng được mua, thuê mua cần được xem xét đúng người, đúng đối tượng; Nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ tại mỗi khu chung cư, để cao vai trò của Ban quản trị tòa nhà, các ban quản trị cần phải được tập huấn về quản trị và vận hành nhà chung cư; Đảm bảo cơ sở hạ tầng và kết nối với không gian hiện hữu tốt hơn nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Có như vậy, chủ trương “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ NOXH cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” của Chính phủ mới trở thành hiện thực, đáp ứng được mong mỏi của người dân.

Tài liệu tham khảo:

1. Luật Nhà ở số 65/2014/QH13
2. Nghị định 99/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Nhà ở 2014
3. Thông tư 02/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng
4. Quyết định số 2127/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

